

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
TP. CẦN THƠ**

Số: 69/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cờ Đỏ, ngày 18 tháng 6 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 102/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp TP, xã TP, huyện GR, tỉnh KG.

Bị đơn: Anh Trần Thanh T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Ấp TP, xã TĐ, huyện CD, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10-6-2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Thanh T.

Theo giấy chứng nhận kết hôn số 62/2005 do Ủy ban nhân dân xã TĐ, huyện CD thành phố Cần Thơ cấp ngày 05/4/2005.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Thanh T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị T đồng ý giao cháu Trần Nhĩ K, sinh ngày 29-12-2005 và cháu Trần Vĩ K, sinh ngày 27-01-2010 cho anh T nuôi dưỡng. Chị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Khang, cháu Kha mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Thời gian thực hiện cấp dưỡng tính từ tháng 07/2021.

Chị T được quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở.

- *Về chia tài sản:* Anh, chị xác định không có.

- *Về nghĩa vụ chung:* Anh, chị xác định không có.

- *Án phí sơ thẩm:* Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, 150.000 đồng án phí cấp dưỡng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án

phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai thu số 013680 ngày 24 tháng 5 năm 2021.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP.CT;
- VKSND huyện CĐ;
- Chi cục THADS huyện CĐ;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Viễn